

Số: 1634 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2687/SKHĐT-VP ngày 27 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 10 thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế. (Có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (VBĐT, để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN
LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 1634 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước	Lĩnh vực Đầu tư xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (đối với dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên)		- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Xây dựng.
3	Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước (Đối với dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng)		Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình		Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự toán quy hoạch		Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án	Lĩnh vực Đầu tư không xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư
7	Thẩm định thiết kế thi công và dự toán		Sở Kế hoạch và Đầu tư
8	Trình phê duyệt dự án		Sở Kế hoạch và Đầu tư
9	Trình phê duyệt điều chỉnh dự án, thiết kế thi công và dự toán		Sở Kế hoạch và Đầu tư
10	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu		Sở Kế hoạch và Đầu tư

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

1. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

* **Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

Căn cứ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng, các sở, ngành, địa phương, đơn vị được giao lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

1.1. Trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án: Thực hiện theo Điều 7 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.2. Thẩm quyền thẩm định chủ trương đầu tư dự án:

(Thực hiện theo Khoản 2 Điều 7 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh)

a) Dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước; dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư thuộc quy định thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp:

Dự án nhóm A: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định do Chủ tịch hoặc một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, Sở Kế hoạch và Đầu tư là Thường trực Hội đồng thẩm định và các cơ quan liên quan là thành viên để thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

Dự án nhóm B, C do cấp tỉnh quản lý: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

Dự án nhóm B, C do cấp huyện quản lý: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan để thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

Dự án nhóm B, C do cấp xã quản lý: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao bộ phận chuyên môn Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan để thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

b) Dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư thuộc quy định thẩm quyền quyết định chủ

trương đầu tư của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao bộ phận chuyên môn chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan để thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

c) Dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất: Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án do mình quản lý. Các dự án còn lại do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án do cấp tỉnh quản lý; phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện chủ trì, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án do cấp huyện quản lý; bộ phận chuyên môn Ủy ban Nhân dân cấp xã chủ trì, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án do cấp xã quản lý.

1.3. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án:

a) Dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước: Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019 và Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý.

b) Dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư: Thực hiện theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.

c) Dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất: Ủy ban nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án thuộc cấp mình quản lý.

*** Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án (thông báo vốn, thông báo kết luận cơ quan có thẩm quyền...) (bản sao);

- Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chuyên môn hoặc Ủy ban nhân dân cấp dưới thực hiện nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư (bản sao)

- Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm B, C theo quy định tại các Điều 29, 30, 31 của Luật Đầu tư công (Bản chính);

- Tờ trình của đơn vị lập chủ trương đầu tư (Bản chính);

- Các tài liệu liên quan khác theo quy định (bản sao).

* **Số lượng hồ sơ:** 03 bộ, nếu dự án liên quan đến nhiều ngành lĩnh vực, đơn vị thẩm định có thể yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ.

*** Thời hạn giải quyết:**

1. Dự án nhóm A: không quá 60 ngày làm việc; trong đó:
 - Sở KHĐT: 45 ngày (điểm c khoản 6 Điều 9 NĐ số 40/2020/NĐ-CP của CP).
 - UBND tỉnh: 15 ngày (điểm b khoản 3 Điều 10 NĐ số 40/2020/NĐ-CP của CP).
2. Dự án nhóm B: không quá 40 ngày làm việc; trong đó:
 - Sở KHĐT: 30 ngày (điểm d khoản 6 Điều 9 NĐ số 40/2020/NĐ-CP của CP).
 - UBND tỉnh: 10 ngày (điểm c khoản 3 Điều 10 NĐ số 40/2020/NĐ-CP của CP).
3. Dự án nhóm C: không quá 40 ngày làm việc; trong đó:
 - Sở KHĐT: 30 ngày (điểm d khoản 6 Điều 9 NĐ số 40/2020/NĐ-CP của CP).
 - UBND tỉnh: 10 ngày (điểm c khoản 3 Điều 10 NĐ số 40/2020/NĐ-CP của CP).

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Công an tỉnh.
- Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...
- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định phê duyệt chủ trương sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước tham

gia thực hiện dự án.

* **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công;
- Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (đối với dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên)

* **Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

2.1. Trình tự lập, thẩm định, quyết định dự án: Thực hiện theo Điều 11 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.2. Thẩm quyền thẩm định dự án: Thực hiện theo Điều 10 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.3. Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án: thực hiện theo Điều 12 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan, cụ thể:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C do cấp tỉnh quản lý.

- Ủy quyền Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quyết định đầu tư các dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất do ngành mình quản lý.

- Người đứng đầu cơ quan chủ đầu tư quyết định đầu tư dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất không làm thay đổi công năng, quy mô công trình có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng.

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư do đơn vị mình quản lý.

* **Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Hồ sơ dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật (thuyết minh, bản vẽ) (bản chính);
- Quyết định/văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền (bản sao);
 - Tờ trình của chủ đầu tư (bản chính);
 - Văn bản của đơn vị chủ quản của chủ đầu tư về nội dung dự án (bản sao);
 - Văn bản thông báo vốn chuẩn bị đầu tư hoặc tương đương (bản sao);
 - Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (nếu có) (bản sao);
 - Kết quả thẩm định đối với dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (nếu có) (bản sao);
 - Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (nếu có) (bản sao);
 - Kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có) (bản sao);
 - Các tài liệu về quy hoạch được duyệt hoặc giấy phép, thông tin quy hoạch phù hợp yêu cầu dự án (bản sao);
 - Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án (nếu có đối với phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định) (bản sao);
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án (bản chính);
 - Hồ sơ năng lực của các nhà thầu lập dự án: (bản sao)
 - + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế
 - + Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có)
 - + Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức
 - + Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực).
 - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư đối với trường hợp trình hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật (bản chính);
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (cũ) đối với dự án điều chỉnh (bản sao);
 - Báo cáo giám sát đầu tư nêu rõ nguyên nhân điều chỉnh dự án đối với dự án điều chỉnh (bản chính);
 - Nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt (bản chính);
 - Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

*** Số lượng hồ sơ:** 03 (tùy tính chất dự án) đảm bảo công tác lưu trữ, phục vụ yêu cầu công tác thanh tra, kiểm toán tại Sở KH&ĐT, Sở QLCTXDCN và UBND tỉnh.

*** Thời hạn giải quyết:**

1. Đối với dự án nhóm A: không quá 45 ngày; trong đó:

- Sở Xây dựng: 30 ngày
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: 10 ngày
- UBND tỉnh: 5 ngày

2. Đối với dự án nhóm B: không quá 35 ngày; trong đó:

- Sở Xây dựng: 23 ngày
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: 7 ngày
- UBND tỉnh: 5 ngày

3. Đối với dự án nhóm C: 23 ngày làm việc; trong đó:

- Sở Xây dựng: 15 ngày
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: 5 ngày
- UBND tỉnh: 3 ngày

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.

- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...

- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên

- Ban Quản lý các dự án ODA

- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng.

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt báo cáo

nghiên cứu khả thi; Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

* **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục): Không có.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính** (nếu có): Không có

* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước (Đối với dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng).

* **Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện TTHC)

Dự án có cấu phần xây dựng:

3.1. Trình tự lập, thẩm định, quyết định dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: thực hiện theo Điều 11 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3.2. Thẩm quyền thẩm định dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: thực hiện theo Điều 10 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3.3. Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: thực hiện theo Điều 12 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan, cụ thể:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C do cấp tỉnh quản lý.

- Ủy quyền Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quyết định đầu tư các dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất do ngành mình quản lý.

- Người đứng đầu cơ quan chủ đầu tư quyết định đầu tư dự án sử dụng vốn chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất không làm thay đổi công năng, quy mô công trình có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng.

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư do đơn vị mình quản lý.

* **Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Hồ sơ dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật (thuyết minh, bản vẽ) (bản chính).
 - Quyết định/văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền (bản sao);
 - Tờ trình của chủ đầu tư (bản chính);
 - Văn bản của đơn vị chủ quản của chủ đầu tư về nội dung dự án (bản sao);
 - Văn bản thông báo vốn chuẩn bị đầu tư hoặc tương đương (bản sao);
 - Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (nếu có) (bản sao);
 - Kết quả thẩm định đối với dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (nếu có) (bản sao);
 - Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (nếu có) (bản sao);
 - Kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có) (bản sao);
 - Các tài liệu về quy hoạch được duyệt hoặc giấy phép, thông tin quy hoạch phù hợp yêu cầu dự án (bản sao);
 - Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án (nếu có đối với phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định) (bản sao);
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án (bản chính);
 - Hồ sơ năng lực của các nhà thầu lập dự án: (bản sao)
 - + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế
 - + Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có)
 - + Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức
 - + Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao hợp lệ)
 - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư đối với trường hợp trình hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật (bản chính);
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (cũ) đối với dự án điều chỉnh (bản sao);
 - Báo cáo giám sát đầu tư nêu rõ nguyên nhân điều chỉnh dự án đối với dự án điều chỉnh (bản chính);
 - Nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt (bản chính);
 - Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan.
- * Số lượng hồ sơ:** 03 bộ tài liệu.
- * Thời hạn giải quyết:** Không quá 20 ngày; trong đó:
- Sở KHĐT: 17 ngày.
 - UBND tỉnh: 03 ngày.

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Công an tỉnh.
- Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...
- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi; Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình

*** Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện TTHC)

4.1. Trình tự thẩm định, phê duyệt (điều chỉnh) kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Thực hiện theo Điều 37 Luật Đấu thầu

4.2. Thẩm quyền thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: thực hiện theo Khoản 4 và 5 Điều 17 Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4.3. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Thực hiện theo Khoản 2 Điều 37 Luật Đấu thầu

*** Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

1. Thẩm định

- Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (bản chính);
- Bản chụp các hồ sơ, tài liệu:
 - + Quyết định phê duyệt dự án và các tài liệu có liên quan;
 - + Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán (nếu có);
 - + Thông báo phân bổ vốn, giao vốn cho dự án;
 - + Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đối với các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi (văn bản thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu của nhà tài trợ) và các văn bản pháp lý liên quan.

2. Phê duyệt

- Các tài liệu nêu tại Mục 1
- Báo cáo thẩm định của đơn vị thẩm định;
- Dự thảo Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

*** Số lượng hồ sơ:** 02 bộ tài liệu.

*** Thời hạn giải quyết:** Thời gian thẩm định, phê duyệt tối đa 25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình. Trong đó:

- Sở KHĐT: 20 ngày (điểm h khoản 1 Điều 12 Luật Đấu thầu)
- UBND tỉnh: 05 ngày (điểm a khoản 1 Điều 12 Luật Đấu thầu).

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...
- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng.

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Báo cáo thẩm định và Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đấu thầu năm 2013;
- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Thủ tục: Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự toán quy hoạch

*** Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (Ban hành kèm theo Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

*** Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình cơ quan chủ quản của chủ đầu tư (Bản chính)
- Các tài liệu liên quan khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt dự toán quy hoạch.

* **Số lượng hồ sơ:** 02 bộ tài liệu.

*** Thời hạn giải quyết:**

Thời gian thẩm định, phê duyệt tối đa 25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình. Trong đó:

- Sở KHĐT: 20 ngày.
- UBND tỉnh: 05 ngày.

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Công an tỉnh.
- Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...
- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng.

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt dự toán quy hoạch

* **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**

Không có

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính** (nếu có): Không có

* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ KHÔNG XÂY DỰNG

1. Thủ tục: Thẩm định chủ trương đầu tư dự án

* **Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

- Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án.
- Người có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

* **Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

* **Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình cơ quan chủ quản của chủ đầu tư (Bản chính).
- Báo cáo đầu tư (Bản chính).
- Các tài liệu liên quan khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

* **Số lượng hồ sơ:** 05 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:**

Không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó

- Sở KHĐT: 17 ngày
- UBND tỉnh: 03 ngày

* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...
- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định phê duyệt chủ trương sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Thủ tục: Thẩm định thiết kế thi công và dự toán

*** Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

- Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định thiết kế thi công và dự toán.

- Người có thẩm quyền phê duyệt thiết kế thi công và dự toán.

*** Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình đề nghị thẩm định Thiết kế thi công - Tổng dự toán (Bản chính);
- Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư (hoặc bản sao Quyết định điều chỉnh dự án nếu có);
- Báo cáo đầu tư; Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Đề cương và dự toán chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Bản chính).
- Thiết kế thi công và tổng dự toán (hoặc dự toán); (Bản chính)
- Báo cáo kết quả khảo sát dự án và biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát dự án (Bản sao hợp lệ);
- Tài liệu khảo sát, xác định yêu cầu người sử dụng, yêu cầu về lắp đặt, cài đặt thiết bị và các văn bản có liên quan;
- Hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn khảo sát, lập TKTC-TDT đối với hồ sơ được lập nhà tư vấn lần đầu, hồ sơ năng lực (Bản sao hợp lệ);
- Trường hợp TKTC-TDT điều chỉnh, đơn vị cần bổ sung các tài liệu, văn bản: Quyết định phê duyệt dự án điều chỉnh, Báo cáo đầu tư hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, TKTC-TDT điều chỉnh, Báo cáo kết quả khảo sát bổ sung (nếu cần).

*** Số lượng hồ sơ:** 02 bộ.

*** Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc, trong đó:

- Sở KHĐT: 17 ngày
- UBND tỉnh: 03 ngày

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Công an tỉnh.
- Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới;

Hương Thủy...

- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng

dựng

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt thiết kế thi công và dự toán.

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Thủ tục: Trình phê duyệt dự án

*** Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

- Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án.
- Người có thẩm quyền phê duyệt báo cáo điều chỉnh dự án.

*** Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình của chủ đầu tư (Bản chính)
- Hồ sơ dự án đầu tư (Bản chính).
- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (Bản sao hợp lệ).
- Thông báo vốn (Bản sao hợp lệ).
- Các tài liệu văn bản pháp lý có liên quan.

*** Số lượng hồ sơ:** 05 bộ.

*** Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc, trong đó:

- Sở KHĐT: 17 ngày

- UBND tỉnh: 03 ngày

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.

- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...

- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên

- Ban Quản lý các dự án ODA

- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng.

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt dự án

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;

- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Thủ tục: Trình phê duyệt điều chỉnh dự án, thiết kế thi công và dự toán

* **Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

- Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định điều chỉnh dự án, thiết kế thi công và dự toán.

- Người có thẩm quyền phê duyệt báo cáo điều chỉnh dự án.

* **Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

* **Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình đề nghị điều chỉnh dự án của chủ đầu tư (Bản chính);
- Chủ trương cho phép điều chỉnh dự án của cấp có thẩm quyền (Bản sao hợp lệ);

- Quyết định phê duyệt dự án cũ. (Bản sao hợp lệ);

- Các tài liệu văn bản pháp lý có liên quan.

* **Số lượng hồ sơ:** 05 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc, trong đó:

- Sở KHĐT: 17 ngày

- UBND tỉnh: 03 ngày

* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.

- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...

- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên
- Ban Quản lý các dự án ODA
- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng.

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):** Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;
- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Thủ tục: Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu

*** Trình tự thực hiện:** (bao gồm cả thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính)

Thẩm định: Tổ chức thẩm định kiểm tra, đánh giá và đưa ra ý kiến nhận xét căn cứ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan về các nội dung sau đây:

a) Việc phân chia dự án thành các gói thầu:

Việc phân chia dự án thành các gói thầu căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, tính đồng bộ của dự án và sự hợp lý về quy mô gói thầu.

b) Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Về cơ sở pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu và những lưu ý cần thiết (nếu có).

c) Nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Về các nội dung thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu và về sự tuân thủ hoặc phù hợp với quy định của pháp Luật đấu thầu, của pháp luật khác có liên quan cũng như yêu cầu của dự án và những lưu ý cần thiết khác (nếu có) đối với phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Về sự phù hợp của tổng giá trị các phần công việc đã thực hiện, phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu, phần

công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có) so với tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt.

d) Giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu:

Trường hợp cần có nội dung giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu thì đề xuất người có thẩm quyền cử cá nhân hoặc đơn vị để tham gia giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu.

- Tổ chức thẩm định đưa ra nhận xét chung về kế hoạch lựa chọn nhà thầu và ý kiến thống nhất hay không thống nhất với đề nghị của chủ đầu tư đối với kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Trường hợp thống nhất thì đề nghị người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; trường hợp không thống nhất phải đưa ra lý do cụ thể và đề xuất biện pháp giải quyết để trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Phê duyệt

Căn cứ báo cáo thẩm định, người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu bằng văn bản để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu, sau khi dự án được phê duyệt hoặc đồng thời với quyết định phê duyệt dự án trong trường hợp đủ điều kiện

*** Cách thức thực hiện:**

Nộp trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Số 7 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế.

*** Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Bản chính);
- Bản chụp các hồ sơ, tài liệu:
 - + Quyết định phê duyệt dự án, các tài liệu có liên quan;
 - + Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán (nếu có);
 - + Quyết định phân bổ vốn, giao vốn cho dự án; Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đối với các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi và các văn bản pháp lý liên quan; văn bản thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu của nhà tài trợ (đối với dự án sử dụng vốn của nhà tài trợ)

* **Số lượng hồ sơ:** 03 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc, trong đó:

- Sở KHĐT: 17 ngày
- UBND tỉnh: 03 ngày

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các Hội, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

- Các Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp huyện, thị xã và thành phố Huế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh.

- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Sông Bồ; A Lưới; Hương Thủy...

- Công ty TNHH nhà nước 1 thành viên

- Ban Quản lý các dự án ODA

- Các đối tượng khác theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng.

*** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

*** Phí, lệ phí (nếu có):** Không có

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục):**
Không có

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh quản lý;

- Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.